

# GIẢI QUYẾT MỐI QUAN HỆ GIỮA LỢI ÍCH GIAI CẤP CÔNG NHÂN VỚI LỢI ÍCH DÂN TỘC VÀ LỢI ÍCH NHÂN LOẠI TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM HIỆN NAY

BÙI THỊ KIM HẬU (\*)

*Để làm rõ việc giải quyết tốt mối quan hệ giữa lợi ích giai cấp công nhân với lợi ích dân tộc và lợi ích nhân loại là một trong những nguyên nhân sâu xa dẫn đến thắng lợi của cách mạng Việt Nam, trong bài viết này, tác giả tập trung luận giải quan niệm của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ này và việc giải quyết nó trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, từ đó chỉ ra và luận giải ý nghĩa của nó đối với cách mạng Việt Nam.*

Một trong những nguyên nhân sâu xa dẫn đến thắng lợi vĩ đại của nhân dân Việt Nam trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và đi lên chủ nghĩa xã hội là: Dưới sự dẫn dắt, lãnh đạo của Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam, chúng ta đã giải quyết tốt mối quan hệ giữa lợi ích giai cấp công nhân với lợi ích dân tộc và lợi ích nhân loại theo phương châm "Đĩ bất biến, ứng vạn biến".

Ngày nay, giai cấp công nhân Việt Nam, thông qua Đảng Cộng sản Việt Nam, đang lãnh đạo sự nghiệp đổi mới nhằm thực hiện mục tiêu "Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh" và cùng nhân loại đấu tranh cho mục tiêu "hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội", thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình trong phạm vi dân tộc, quốc gia và quốc tế trong điều kiện mà đời sống dân tộc và nhân loại đang có sự thay đổi nhanh chóng do sự tác động mạnh mẽ của quá trình toàn

cầu hóa, sự phát triển với tốc độ vũ bão của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ và nhiều nhân tố khác nữa. Sự thay đổi nhanh chóng đó vừa tạo điều kiện và môi trường thuận lợi cho việc giải quyết tốt mối quan hệ giữa lợi ích giai cấp, lợi ích dân tộc và lợi ích nhân loại, vừa đặt ra những yêu cầu mới cho việc nhận thức và giải quyết mối quan hệ này nhằm bảo đảm thực hiện từng bước sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân thế giới nói chung, giai cấp công nhân Việt Nam nói riêng với hiệu quả ngày càng cao.

1. Quan niệm của chủ nghĩa Mác - Lênin về mối quan hệ giữa lợi ích giai cấp công nhân với lợi ích dân tộc, lợi ích nhân loại và việc giải quyết mối quan hệ đó trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

(\*) Tiến sĩ, Phó Chủ nhiệm khoa Chủ nghĩa xã hội khoa học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Mối quan hệ giữa lợi ích giai cấp với lợi ích dân tộc và lợi ích nhân loại đã được các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác trình bày một cách khoa học và được thực tiễn chứng minh tính khoa học và cách mạng của nó với những mức độ ngày càng sâu sắc. Ngay từ giai đoạn đầu xây dựng học thuyết của mình, C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ rõ rằng, mối quan hệ giữa lợi ích giai cấp nói chung và lợi ích của giai cấp công nhân nói riêng với lợi ích dân tộc và lợi ích nhân loại là mối quan hệ biện chứng, luôn vận động và phát triển cùng với "lịch sử thế giới". Nhấn mạnh tính phổ biến, tất yếu và sự tác động qua lại giữa lợi ích giai cấp với lợi ích dân tộc và lợi ích nhân loại, các ông cho rằng, *một mặt*, lợi ích dân tộc ở thời đại nào cũng được nhận thức và giải quyết gắn với lập trường, quan điểm, lợi ích của các giai cấp khác nhau; lợi ích của mỗi giai cấp trong phạm vi dân tộc luôn gắn liền và chịu sự tác động của lợi ích dân tộc; *mặt khác*, lợi ích giai cấp và lợi ích dân tộc cũng luôn tác động đến và gắn bó với lợi ích nhân loại. Đó chính là sự tác động qua lại, phụ thuộc lẫn nhau.

Hơn nữa, C.Mác và Ph.Ăngghen còn phát hiện ra rằng, thực chất bên trong của mối quan hệ đó là mối quan hệ giữa các lợi ích giai cấp ở cả phạm vi quốc gia lẫn trên phạm vi quốc tế (toàn cầu). Các ông khẳng định rằng, thực chất vấn đề dân tộc là vấn đề giai cấp. Trong *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, các ông chỉ rõ: "Hãy xóa bỏ tình trạng người bóc lột người thì tình trạng dân tộc này bóc lột dân tộc khác cũng sẽ bị xóa bỏ. Khi mà sự đối kháng giữa các giai cấp trong nội bộ dân tộc không còn nữa thì

sự thù địch giữa các dân tộc cũng đồng thời mất theo"(1).

Nhưng sự "mất theo" đó trên phạm vi quốc tế không thể diễn ra một cách tự phát, mà phải là kết quả của một quá trình đấu tranh ngày càng tự giác của giai cấp vô sản toàn thế giới. Khi các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác khẳng định rằng, sứ mệnh "xóa bỏ tình trạng người bóc lột người" mà giai cấp vô sản phải thực hiện là sứ mệnh quốc tế thì điều đó cũng đồng nghĩa với việc thừa nhận *thực chất của vấn đề nhân loại là vấn đề giai cấp vô sản thế giới*. Các ông khẳng định: "Mặc cho các giai cấp thống trị run sợ trước một cuộc cách mạng cộng sản chủ nghĩa! Trong cuộc cách mạng ấy, những người vô sản chẳng mất gì hết, ngoài những xiềng xích trói buộc họ. Họ sẽ giành được cả thế giới"(2). Sau này, trong *Chủ nghĩa xã hội phát triển từ không tưởng thành khoa học*, Ph.Ăngghen đã viết: "Thực hiện sự nghiệp giải phóng thế giới ấy - đó là sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản hiện đại"(3). Đây là phát hiện khoa học về *nguyên tắc vô sản* của việc giải quyết mối quan hệ giữa lợi ích giai cấp với lợi ích dân tộc và lợi ích nhân loại của giai cấp vô sản trong toàn bộ quá trình thực hiện sứ mệnh "giải phóng thế giới" lâu dài, gian khổ nhưng vẻ vang của nó.

Từ nguyên tắc đó, C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ ra những yêu cầu, nhiệm vụ của việc giải quyết mối quan hệ giữa lợi ích giai cấp với lợi ích dân

(1) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toán tập*, t.4. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.642.

(2) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.4, tr.646.

(3) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.20, tr.393.

tộc và lợi ích nhân loại của giai cấp công nhân trong giai đoạn đầu tiên của cách mạng vô sản. Theo các ông, cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản chống lại giai cấp tư sản, dù về mặt nội dung, không phải là một cuộc đấu tranh dân tộc, nhưng lúc đầu lại mang hình thức đấu tranh dân tộc và gắn liền với cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản toàn thế giới. Vì vậy, *một mặt*, các ông yêu cầu "giai cấp vô sản mỗi nước trước hết phải giành lấy chính quyền, phải tự vươn lên thành giai cấp dân tộc, phải tự mình trở thành dân tộc, tuy hoàn toàn không phải theo cái nghĩa như giai cấp tư sản hiểu"(4); *mặt khác*, các ông kêu gọi "vô sản toàn thế giới đoàn kết lại!".

Khi chủ nghĩa tư bản chuyển thành chủ nghĩa đế quốc và trở thành một hệ thống thế giới, cách mạng giải phóng dân tộc đã trở thành một bộ phận của phong trào cách mạng thế giới và gắn bó chặt chẽ với cuộc đấu tranh giai cấp giữa vô sản và tư sản, giữa bóc lột và bị bóc lột, giữa chủ nghĩa đế quốc và các dân tộc thuộc địa, phụ thuộc và bị áp bức trên toàn thế giới. Trong điều kiện đó, kế thừa những tư tưởng của C.Mác và Ph.Ăngghen về mối quan hệ giữa lợi ích giai cấp của giai cấp công nhân với lợi ích dân tộc và lợi ích nhân loại, đồng thời căn cứ vào thực tiễn vấn đề dân tộc trong thời đại đế quốc chủ nghĩa, V.I.Lênin đã đưa ra cương lĩnh dân tộc với nội dung là: "Các dân tộc hoàn toàn bình đẳng. Các dân tộc có quyền tự quyết. Đoàn kết giai cấp vô sản các dân tộc". Đó chính là sự khẳng định một lần nữa *nguyên tắc vô sản* của việc giải quyết mối quan hệ giữa lợi ích giai cấp của giai cấp công nhân với lợi ích dân

tộc và lợi ích nhân loại mà C.Mác và Ph.Ăngghen đã đưa ra.

V.I.Lênin còn chỉ rõ rằng, giải quyết mối quan hệ giữa lợi ích giai cấp của giai cấp công nhân với lợi ích dân tộc và lợi ích quốc tế ở các nước đế quốc chủ nghĩa phải gắn liền với cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa, phụ thuộc. Rằng, cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản ở chính quốc sẽ không thể giành được thắng lợi, nếu nó không biết liên minh với cuộc đấu tranh của các dân tộc bị áp bức ở thuộc địa. Từ đó, ông đã bổ sung khẩu hiệu "Vô sản toàn thế giới đoàn kết lại" thành khẩu hiệu "Vô sản toàn thế giới và các dân tộc bị áp bức, đoàn kết lại!". Đúng như Nguyễn Ái Quốc, trong bài viết *Lênin và các dân tộc thuộc địa* đã khẳng định rằng, V.I.Lênin đã đặt tiền đề cho một thời đại mới, thật sự cách mạng trong các nước thuộc địa; là người đầu tiên đã kiên quyết lên án mọi thành kiến về vấn đề này còn âm ỷ trong đầu óc của nhiều nhà cách mạng châu Âu và châu Mỹ và "là người đầu tiên đã hiểu và đánh giá hết tầm quan trọng lớn lao của việc lôi cuốn nhân dân các nước thuộc địa vào phong trào cách mạng. Lênin là người đầu tiên đã chỉ rõ rằng, nếu không có sự tham gia của các dân tộc thuộc địa, thì cách mạng xã hội không thể có được"(5).

Như vậy là, cả C.Mác, Ph.Ăngghen và V.I.Lênin đều đưa ra những quan điểm cơ bản về thực chất của mối quan hệ biện chứng giữa lợi ích giai cấp của

(4) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.4, tr.623-624.

(5) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.2. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.136.

giai cấp công nhân với lợi ích dân tộc và lợi ích nhân loại. Đó chính là cơ sở lý luận và phương pháp luận cho việc xác định chiến lược, sách lược của các Đảng Cộng sản và công nhân về vấn đề giai cấp, dân tộc, dân tộc thuộc địa và nhân loại trên cơ sở vừa bảo đảm sự thống nhất trong lợi ích chung của nhân loại, vừa đáp ứng được những khía cạnh khác nhau trong lợi ích giai cấp, lợi ích dân tộc ở mỗi giai đoạn cách mạng, trong từng quốc gia.

**2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa lợi ích giai cấp công nhân với lợi ích dân tộc và lợi ích nhân loại và việc giải quyết mối quan hệ đó trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam**

Trong quá trình ra đi tìm đường cứu nước, Nguyễn Tất Thành đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, tìm ra con đường cứu nước của dân tộc Việt Nam và thấy rõ mối quan hệ gắn bó của cách mạng Việt Nam với phong trào cách mạng thế giới và nhân loại tiến bộ. Cũng từ đó, Người vận dụng sáng tạo những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin vào quá trình tham gia lãnh đạo phong trào cách mạng thế giới và lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Đó cũng là quá trình hình thành tư tưởng của Người về con đường giải phóng nhân loại nói chung, con đường cách mạng Việt Nam nói riêng, trong đó có tư tưởng về giải quyết mối quan hệ biện chứng giữa lợi ích giai cấp của giai cấp công nhân với lợi ích dân tộc và lợi ích nhân loại.

Vận dụng *nguyên tắc vô sản* trong giải quyết mối quan hệ giữa lợi ích giai cấp của giai cấp vô sản với lợi ích dân

tộc và lợi ích nhân loại, Hồ Chí Minh khẳng định rằng, mục tiêu chung của nhân loại là tiến tới chủ nghĩa cộng sản, xây dựng một thế giới đại đồng, một "nền cộng hòa thế giới chân chính"; trong đó, không còn chế độ người áp bức, bóc lột người. Trong truyền đơn cổ động mua báo *Le paria* (*Người cùng khổ*) do Người sáng lập, Hồ Chí Minh viết: "Chỉ có chủ nghĩa cộng sản mới cứu nhân loại, đem lại cho mọi người không phân biệt chủng tộc và nguồn gốc sự tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn kết, ấm no trên quả đất, việc làm cho mọi người và vì mọi người, niềm vui, hòa bình, hạnh phúc, nói tóm lại là nền cộng hòa thế giới chân chính, xóa bỏ những biên giới tư bản chủ nghĩa cho đến ngày nay chỉ là những vách tường dài ngăn cản những người lao động trên thế giới hiểu nhau và yêu thương nhau.

Tất cả mọi người hãy đứng lên quanh lá cờ đỏ để chinh phục thế giới.

Lao động tất cả các nước, đoàn kết lại" (6).

Khẩu hiệu mà Hồ Chí Minh đưa ra - "Lao động tất cả các nước, đoàn kết lại" là khẩu hiệu vừa phục vụ cho lợi ích toàn nhân loại, vừa phục vụ cho lợi ích của các giai cấp cần lao và lợi ích chính đáng của tất cả các dân tộc trên phạm vi toàn thế giới.

Thực tiễn cách mạng thế giới, trong đó có cách mạng Việt Nam, đã chứng minh rằng, từ khẩu hiệu "Vô sản thế giới đoàn kết lại" của C.Mác và Ph.Ăngghen" đến khẩu hiệu "Vô sản toàn thế giới và các dân tộc bị áp bức, đoàn kết lại" của V.I.Lênin và khẩu

(6) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.1, tr.461.

hiệu "Lao động tất cả các nước, đoàn kết lại" của Hồ Chí Minh là những bước tiến dài trong quá trình nhận thức và vận dụng *nguyên tắc vô sản* trong việc giải quyết mối quan hệ giữa lợi ích giai cấp của giai cấp công nhân với lợi ích dân tộc và lợi ích nhân loại trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Với Hồ Chí Minh, trong thời đại đế quốc chủ nghĩa, lực lượng xã hội cơ bản, to lớn và chủ yếu nhất trong quá trình giải phóng nhân loại không chỉ là "giai cấp vô sản toàn thế giới" (C.Mác và Ph.Ăngghen) và cũng không chỉ là "vô sản toàn thế giới và các dân tộc bị áp bức" (V.I.Lênin), mà phải là "lao động tất cả các nước" đoàn kết lại theo lập trường của giai cấp vô sản để giải phóng nhân loại (bao gồm trong đó cả giải phóng giai cấp và giải phóng dân tộc). Vì vậy, Hồ Chí Minh luôn đề cao sự đoàn kết quốc tế giữa các phong trào cách mạng, các lực lượng cách mạng của nhân dân lao động trên toàn thế giới dưới ngọn cờ vô sản. Người kêu gọi: "Mọi người bị bóc lột thuộc mọi màu da đoàn kết lại dưới lá cờ đỏ búa liềm để trong một phong trào cách mạng quốc tế rộng lớn quét sạch mọi kẻ bóc lột"(7).

Khi vận dụng *nguyên tắc vô sản* trong việc giải quyết mối quan hệ giữa lợi ích giai cấp của giai cấp công nhân với lợi ích dân tộc và lợi ích nhân loại, Hồ Chí Minh đã kết hợp nhuần nhuyễn giữa tính logic với điều kiện lịch sử - cụ thể. Năm 1941, để chuẩn bị cho việc phát động tổng khởi nghĩa giành chính quyền, Người đã đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu trong mối quan hệ với mục tiêu giải phóng giai cấp. Khi chủ trì Hội nghị Trung ương 8

(khóa I), tư tưởng của Người là: Trong lúc này, nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được. Pháp - Nhật không phải chỉ là kẻ thù của công - nông, mà còn là kẻ thù của cả dân tộc Đông Dương. Trong lúc này, khẩu hiệu của Đảng ta là trước hết phải làm sao giải phóng cho được các dân tộc Đông Dương ra khỏi ách áp bức, bóc lột của Pháp - Nhật. Muốn làm tròn nhiệm vụ ấy, trước hết cần tập trung cho được lực lượng cách mạng toàn cõi Đông Dương, không phân biệt thợ thuyền, dân cày, phú nông, địa chủ, tư bản bản xứ, ai có lòng yêu nước thương nòi sẽ cùng nhau thống nhất mặt trận, thu góp toàn lực đem tất cả ra giành quyền độc lập, tự do cho dân tộc, đánh tan Pháp - Nhật. Sự liên minh tất cả lực lượng của các giai cấp, đảng phái, các nhóm cách mạng cứu nước, các tôn giáo, các dân tộc kháng Nhật, đó là công việc cốt yếu của Đảng ta(8). Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 là lời khẳng định danh thép về bản lĩnh và sự sáng tạo vô song của Hồ Chí Minh và Đảng ta trong việc giải quyết mối quan hệ giữa lợi ích giai cấp của giai cấp công nhân với lợi ích dân tộc và lợi ích nhân loại.

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, trong xu hướng mở rộng và phát triển

(7) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.1, tr.461.

(8) Xem: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.7. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.112-113.

của phong trào dân chủ thế giới, thay mặt nhân dân Việt Nam và nhân danh Chủ tịch nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Hồ Chí Minh đã chuyển tới Liên hợp quốc và toàn thể nhân loại tiến bộ những thông điệp lịch sử: “Việt Nam đã trở thành một nước độc lập”, “Việt Nam muốn trở thành thành viên của Liên hợp quốc”, “Việt Nam là một thành viên trong đại gia đình dân chủ thế giới”. Hồ Chí Minh tuyên bố: “Chính sách ngoại giao của Chính phủ thì chỉ có một điều tức là thân thiện với tất cả các nước dân chủ trên thế giới để giữ gìn hòa bình”(9). Khi giải quyết mối quan hệ lợi ích kinh tế giữa lợi ích giai cấp của giai cấp vô sản với lợi ích dân tộc và lợi ích nhân loại, Hồ Chí Minh khẳng định rằng: “Nước Việt Nam dành sự tiếp nhận thuận lợi cho đầu tư của các nhà tư bản, nhà kỹ thuật nước ngoài trong tất cả các ngành kỹ nghệ của mình. Nước Việt Nam sẵn sàng mở rộng các cảng, sân bay và đường sá giao thông cho việc buôn bán và quá cảnh quốc tế. Nước Việt Nam chấp nhận tham gia mọi tổ chức hợp tác kinh tế quốc tế dưới sự lãnh đạo của Liên hợp quốc”(10).

Từ đó, chúng ta có thể khẳng định rằng, toàn bộ hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh, từ việc tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, tham gia sáng lập ra Hội Liên hiệp thuộc địa, sáng lập báo *Người cùng khổ*, tham gia Quốc tế 3, tham gia sáng lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức Á Đông đến việc sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam, trực tiếp lãnh đạo Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, sáng lập ra nước Việt Nam dân chủ cộng hòa,... đã chứng minh cho sự đúng đắn trong tư tưởng

của Người về sự thống nhất giữa lợi ích giai cấp của giai cấp công nhân với lợi ích dân tộc và lợi ích nhân loại và sự đúng đắn trong khẩu hiệu được mở rộng của Người về “Lao động tất cả các nước, đoàn kết lại”. Sự thống nhất đó đã tạo ra động lực tổng hợp to lớn bảo đảm cho sự nghiệp giải phóng lao động toàn thế giới từng bước giành được thắng lợi.

**3. Ý nghĩa của việc nhận thức và giải quyết mối quan hệ giữa lợi ích giai cấp công nhân với lợi ích dân tộc và lợi ích nhân loại trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay**

Quan niệm của chủ nghĩa Mác Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa lợi ích giai cấp công nhân với lợi ích dân tộc và lợi ích nhân loại và việc giải quyết mối quan hệ này đến nay vẫn còn nguyên giá trị. Đặc biệt, trong xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, việc giải quyết đúng đắn mối quan hệ đó theo *nguyên tắc vô sản* càng có ý nghĩa cấp bách đối với quá trình thực hiện thắng lợi sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay.

Vận dụng sáng tạo những quan điểm cơ bản đó của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong công cuộc đổi mới đất nước là một trong những điều kiện quan trọng để xác định đúng đắn đường lối đối ngoại của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay. Theo tinh thần đó, Đảng ta đã xác định: “Nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại, tiếp

(9) Hồ Chí Minh. *Sdd.*, t.5, tr.39.

(10) Hồ Chí Minh. *Sdd.*, t.4, tr.523.

tục đưa các mối quan hệ quốc tế vào chiều sâu trên cơ sở giữ vững độc lập, tự chủ, phát huy tối đa nội lực, giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc; chủ động ngăn ngừa và giảm thiểu tác động tiêu cực của hội nhập quốc tế” (11).

Tính kiên định và sự vận dụng sáng tạo *nguyên tắc vô sản* trong giải quyết mối quan hệ giữa lợi ích giai cấp của giai cấp công nhân với lợi ích dân tộc và lợi ích nhân loại của Đảng Cộng sản Việt Nam đã và đang được chứng minh bằng những thắng lợi ngày càng to lớn trong lĩnh vực đối ngoại. Tổng kết 30 năm thực hiện đổi mới, Dự thảo Văn kiện Đại hội XII của Đảng đã nêu ra các bài học kinh nghiệm để tiếp tục đưa sự nghiệp đổi mới đến thắng lợi. Một trong năm bài học đó là bài học về đường lối đối ngoại - đường lối thể hiện tập trung nhất quan điểm của Đảng về giải quyết mối quan hệ giữa lợi ích giai cấp của giai cấp công nhân với lợi ích dân tộc và lợi ích nhân loại. Dự thảo nêu rõ: “Phải đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết; kiên định độc lập, tự chủ, đồng thời chủ động và tích cực hội nhập quốc tế trên cơ sở bình đẳng, cùng có lợi; kết hợp phát huy sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa” (12). Khi khẳng định “phải đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết” (“lấy lợi ích quốc gia - dân tộc làm mục tiêu cao nhất”), Đảng ta luôn đặt lợi ích và mục tiêu đó trong “định hướng xã hội chủ nghĩa” và bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng Cộng sản, phát huy cao độ vai trò của toàn bộ hệ thống chính trị. Dự thảo Văn kiện Đại hội XII của Đảng nhấn

mạnh rằng, “phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ năng lực và phẩm chất, ngang tầm nhiệm vụ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và của cả hệ thống chính trị; tăng cường mối quan hệ mật thiết với nhân dân” (13).

Với bản lĩnh cách mạng và khoa học, trên cơ sở phát huy trí tuệ tập thể và sức mạnh đoàn kết, thống nhất của toàn Đảng, toàn dân tộc và trên nền tảng lý luận Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam đã, đang và sẽ tiếp tục có những quan điểm sáng tạo khi giải quyết mối quan hệ giữa lợi ích giai cấp của giai cấp công nhân với lợi ích dân tộc và lợi ích nhân loại. Thành công của công cuộc đổi mới ở Việt Nam nói chung, của đường lối đối ngoại nói riêng của Đảng Cộng sản Việt Nam chính là thắng lợi của sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam. Thắng lợi này sẽ góp phần to lớn thúc đẩy phong trào cách mạng thế giới, thực hiện thắng lợi mục tiêu chung của nhân loại là hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, tiến bộ và chủ nghĩa xã hội. □

(11) Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.236.

(12) Đảng Cộng sản Việt Nam. Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội Đảng XII (Theo <http://vietnamnet.vn/vn/chinh-tri/261941/du-thao-bao-cao-chinh-tri-dai-hoi-dang-12.html>).

(13) Đảng Cộng sản Việt Nam. Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội Đảng XII. (Theo <http://vietnamnet.vn/vn/chinh-tri/261941/du-thao-bao-cao-chinh-tri-dai-hoi-dang-12.html>).